

Kalama tri ân đh Nguyễn Thị Ngọc Ánh ghi chép.

[03/12/2024 - 02:32 - anhlibrary]

Sau những cân nhắc, sau những cân nhắc chúng tôi quyết định giảng cái Bộ số giải Sammohavinodani của A Tỳ Đàm, A Tỳ Đàm thì 7 bộ Chánh Tạng, trong đó gồm có 3 bộ Chú Giải. Thì mình nghe đó là lấy 3 mà giải 7 thì mình thấy làm như là hơi ít, nhưng mà không, là tên sách thôi, tức là nội dung của 7 bộ gom vào trong 3 cuốn, thì cái bộ mà chúng tôi bắt đầu giảng đây nè, đó là bộ Số Giải thứ hai của tạng A Tỳ Đàm, trong đó nói đến 18 cái tiêu đề giáo lý cốt lõi. Giáo lý thì mênh mông, giáo lý thì mênh mông, muốn nói bao nhiêu cũng được, phải không? Thì nói gọn lại thì có 5, 7, 8, 10, 15, 21, 40, nói bao nhiêu cũng được, nhưng mà dĩ nhiên là nói theo kinh nha. Kinh phân chứ còn chúng ta không có tự phân, chúng ta không có tự phân.

Thì riêng ở đây là Đức Thế Tôn, cái này chính Đức Phật, chính Đức Phật khi mà Ngài giảng đến bộ A Tỳ Đàm thứ hai, thì Ngài gom hết tất cả vấn đề của thế giới nói chung, trong và ngoài chúng ta và vô lượng vũ trụ, gom lại còn có 18 vấn đề lớn thôi. Tức là biết được, nắm được cái 18 vấn đề đó từ cái góc nhìn của Phật Pháp thì mình không có còn hoang mang, nghi hoặc về bản thân, về thế giới nữa, và biết rõ mình ở đâu mình tới, mình sẽ đi về đâu, mình được cấu tạo như thế nào, và chuyện quan trọng nhất là mình cần phải làm cái gì ngay tại đây và bây giờ.

Đó là 18 cái tiêu đề giáo lý đó giúp chúng ta giải quyết chùng ấy vấn đề, nha. Biết rõ mình là ai, là gì trong trời đất này? Mình ở đâu mình tới? Và mình sẽ đi về đâu? Và bây giờ là mình cần làm cái gì? Và cái gọi là thân, tâm, thiện, ác, buồn, vui của mình nó được cấu tạo rồi nó vận hành ra sao? Nó sanh diệt, nó vô thường, nó biến chuyển như thế nào? Đó là 18 cái tiêu đề giáo lý.

Thì trước hết, trước khi giảng vào cái bộ Số Giải này nè, chúng tôi muốn nhắc đến một chuyện, cái vấn đề đầu tiên, được Ngài Xá Lợi Phất Ngài nhắc đến trong bộ Paṭisambhidāmagga, suýt một chút nữa là tôi đã giảng bộ đó rồi, nhưng mà cuối cùng thì chọn bộ này. Ở trong bộ Paṭisambhidāmagga Ngài Xá Lợi Phất Ngài dạy cho chúng ta thấy rằng là thế giới này nó là một khu rừng, một khu rừng tối, một khu rừng đêm, thế giới này nó là một khu rừng đêm, khu rừng là thấy mệt rồi, còn cái đêm nó mệt hơn nữa. Khu rừng đêm. Chúng ta từ vô thủy luân hồi là những người mù, những người loạn trí, đã mù là mệt rồi còn thêm có loạn trí nữa. Mù mà còn khùng nữa mới ghê. Mù mà còn bị loạn trí.

Thì thỉnh thoảng, thỉnh thoảng trên cái bước đường mà lưu lạc đó, chúng ta gặp được cái môi trường sống, đây, gặp được môi trường sống gồm có chỗ ở, điều kiện sinh hoạt, và thầy bạn tốt, để mà mình tiếp xúc gặp gỡ, đây, cái từ trong kinh gọi là Minh Sư thiện hữu: kalyanasampavanka, Kalayanamittatā.

Mà sẵn đây cho tôi lạc đề chút, nói cái này tôi ngứa miệng lắm, Việt Nam mình lâu nay nhất là gần đây có phong trào là thích tên Pāli, thích pháp danh Pāli, tên Pāli, cái tên cho bản thân mình hay là cho cái nhóm của mình, mà tôi nản nỉ các vị lần nữa đó, tiếng Pāli nó giống y chang như tất cả ngôn ngữ trên đời, có nghĩa là mình không có nên tùy ý, tự ý, tùy tiện mà mình lắp ghép nó kỳ dữ lắm, kỳ lắm. Tự nhiên có cái nhóm là Kusalā Mittā, thì mình cứ nghe mang máng "Kusalā" là thiện, "Mittā" là bạn, hay là cái nhóm bạn lành hay là nhóm thiện hữu, cái mình ghép thành "Kusalā Mittā", coi nó kỳ lắm, kỳ lắm, ai mà biết ngoại ngữ, biết rằng người Anh, Pháp, Đức, Ý, Nhật, Tây Ban Nha, Do Thái, người ta không có tùy ý người ta ghép kiểu đó kỳ lắm, phải không? Kỳ lắm. Và cho tôi xin giấu cái địa chỉ cụ thể, bị dễ gây phiền, tức là có một chùa ở Việt Nam mình, chùa nổi tiếng, lấy cái tên Pāli rất là kỳ, tự ghép mà tự nhiên ngồi cái ghép, ghép lại, mà cái chán nhất là Chư Tăng Tích Lan, người ta qua bên xứ mình, người ta thấy tên chùa cái người ta khó chịu lắm, bởi vì người ta toàn là Tổ Sư Pāli không à. Mà thấy cái tên đó nó kỳ dữ lắm, nó gượng dữ lắm, gượng. Họ hỏi nhau đã đành, mà họ lại đi hỏi một ông Sư Việt Nam ngồi bên cạnh họ hỏi chứ, sao mà cái chữ tên Pāli này mà nó quê vậy? Nó quê vậy? Họ hỏi. Thì chúng ta biết rằng trong tiếng Pāli nó giàu lắm, nó không phải là cứ năm, ba chữ nó ghép ra. Thí dụ như là bạn lành, mình thấy chữ lành đây là Kusalā, không phải. Cái chữ mà Đức Phật dùng là Kalayaṇamitta, kalyanasampavanka, Kalayaṇasampabhaṅka, chứ không phải là như mình xài, Kalayaṇasahāya, kalyanasampavanka,

Kalayanamitta còn mình tự mình ghép rất là kỳ. Còn cái Giới, thí dụ như mình nghĩ là Giới luật, người mà có Giới luật trong sạch mình dịch là Kusala Sila nó kỳ dữ lắm, nó ba trợn, trong khi Pāli có cái chữ rất là đẹp, đó là chữ Pesala, tức là cái người mà có Giới luật ngon lành, Giới luật ngon lành gọi là Pesala. Thì trong Pāli mới giải thích cho mình Pesala là Pesalāti piyasīlā tức là giới đáng quý, đáng kính, đáng thương, đáng mến, viết tắt là pesala.

Tự nhiên nói lạc đề chút vậy thôi, tôi quay trở lại, thế giới này là một khu rừng đêm, mà chúng ta vừa mù mà vừa khùng, thì lâu lâu như vậy, trên bước đường đi do một phước lành nào đó mà được làm người, cái mình được gặp Minh sư, Thiện hữu mình bớt khùng chút. Mắt mình nó thấy được chút. Các vị hỏi tôi bớt khùng chút là bớt sao? thì cá vị biết khùng có nhiều loại lắm, thí dụ như là...nói chữ khùng thì nó hơi nặng, nhưng mà mình có vấn đề về tâm thần nó có nhiều loại, như là cái lẫn của người già, nói cái lẫn đi, là mình thấy nó có cái Alzheimer, nó có cái Dementia, lẫn có nhiều loại, lẫn có nhiều loại. Tâm thần cũng vậy, nó có tâm thần, tâm thần là giai đoạn, có cơn, rồi có loại tâm thần thường trực. Khùng, có loại khùng mà sinh hoạt bình thường, nhưng mà cái suy nghĩ nó hơi lệch lạc tí. Thí dụ như họ sợ một cái gì đó một cách không kiểm soát, họ thích một cái gì đó không kiểm soát. Ngoài giây phút đó ra thì họ là người bình thường. Đó cũng kể là khùng, nhưng mà khùng nhẹ. Nói đừng có buồn, chứ người Việt mình cái bách khoa mình nó nghèo lắm, kiến thức bách khoa mình nó nghèo, mình nghe đó mình sốc, mình nghe chữ khùng mình khó chịu, hoặc là mình hình dung ra là phải là nhảy tưng tưng vậy đó, rồi bốc rác mà ăn, không biết dơ sạch, không biết mắc cỡ, đó là khùng, nhưng mà không. Nói trên bệnh lý, cái gọi là tâm thần nó nhiều lắm, sợ cái gì đó, thích cái gì đó, ghét cái gì đó, đam mê đăm đuổi cái gì đó một cách không kiểm soát, và thỉnh thoảng thôi thì cái đó cũng gọi là khùng, rồi có người khùng thường trực, đang ngủ dựng nó dậy nó cũng khùng, suốt ngày mười mấy tiếng đồng hồ nó cũng khùng, nó ngủ thì thôi, dựng nó dậy nữa khuya là nó khùng. Đó là cái khùng chuyên nghiệp, khùng chuyên nghiệp, khùng chính thống. Còn có cái khùng không chuyên nghiệp, không chính thống là khùng cơn. Thì trong đồng luân hồi của mình cũng vậy, lâu lâu mình tỉnh một chút nhưng mình cũng khùng ba mớ, mình có những cái lệch lạc trong cái nhận thức, lệch lạc nhẹ thôi, nhẹ thôi, sinh hoạt thì ngó cũng bình thường, cũng biết làm lành, lánh dữ, cũng biết hiếu thuận, biết vị tha, biết trách nhiệm, biết thẹn, biết sợ, biết tùm lum hay lắm, nhưng mà nó còn giữ lại mớ khá khá để dẫn túi, gọi là vẫn tự khùng. Còn mù là sao? Có những cái nó không chịu thấy, mù mà mù 100%, chúng ta chỉ biết có cái mù 100% thôi. Nhưng mà trong tinh thần thì có, tinh thần về mặt tâm linh tinh thần nó có nhiều kiểu mù lắm, mù là mù tịch không thấy gì hết thí dụ như mình coi như con giun, con dế, con trâu, con heo là về mặt tinh thần là nó mù 100%. Nhưng mà con người mình có, nó có nhiều kiểu mù đặc biệt lắm, nó chỉ thấy cái chuyện này mà nó không thấy chuyện kia, chuyện kia hoàn toàn nó không có thấy. Giống như trong ngành y nó có cái bệnh là bệnh mù màu, tức là có những màu nó thấy không có được, nó thấy cái màu này ra màu kia, rất là nhiều cái kiểu, về mặt tâm linh, chúng ta có nhiều cách mù, chúng ta do ghét, do cái ghét chúng ta có một số chuyện chúng ta không chịu thấy, do thích mà một số chuyện chúng ta không chịu thấy, từ cái quan điểm chính trị, tôn giáo, văn hóa, xã hội, rồi nhiều khi do cái dốt, do cái dốt của mình, tùy theo cái kiến thức của mình mà mình chỉ thấy ở một số chuyện, một số chuyện mình không thấy, mình không ngờ, không hình dung được, không nghĩ ra được. Cho nên ông Einstein ông có phân biệt rất rõ cái điểm khác biệt, ông nói có điểm khác biệt rất lớn, giữa cái gọi là cái Knowledge và imagination, tức là cái kiến thức và cái khả năng hình dung, tưởng tượng, ông nói hai cái đó khác nhau xa lắm. Bởi vì cái kiến thức thì có thể trường lớp nó cho mình nhưng mà cái khả năng hình dung nó khó, khó lắm. Hai anh đều là 4 năm đại học hết, cứ tạm cho đi, tạm cho kiến thức giống nhau, nhưng mà cái Knowledge giống nhau, nhưng cái imagination cái khả năng hình dung khác nhau xa lắm. Có anh học xong lấy cái bằng đại học đó đi kiếm cơm, không có thêm một cái phát minh, phát kiến, phát hiện, gì hết, không có. Đối với anh là đúng bài thôi, đúng bài mới làm được, đúng bài, trúng tủ mới làm được. chứ còn ngoài cái bài, ngoài tủ ra chịu chết. Ông Einstein thì ông có cho mình biết rằng có một cái điểm khác biệt rất lớn giữa cái gọi là kiến thức và khả năng hình dung.

Rồi, thì Ngài Xá Lợi Phất, Ngài cho mình biết mình vừa bị khùng, vừa bị mù trong vô số kiếp, thì lâu lâu mình lóe sáng được tí, rồi nó tối trở lại, nó mù trở lại, nó khùng trở lại, thì cứ như vậy đến một lúc nào đó mà mình may mắn mình gặp được Hiền Thánh. Hiền Thánh là cái gì? Cũng là

những người thông tuệ đó, nhưng mà là cái thông tuệ của họ là cái người biết được con đường đi ra, đi ra khỏi cái quần quanh, cái lòng vòng của sinh tử, chứ còn tất cả những hiền trí trong đời đó, nếu không phải là Hiền Thánh thì cứ con cò xanh nhẩy quanh hòn đá, chờ nước cạn bắt cá, bắt tôm. Cái kiểu mà gà què ăn quần cối xây, kiểu mà kiến bò quanh miệng chén. Kiểu Vân tiên công mẹ chạy ra gặp phải cột nhà công mẹ chạy vô thì cứ như vậy đó, cứ đi vòng vòng, vòng vòng vậy vô số kiếp. Sữa mẹ mình bú nhiều hơn nước biển, bốn biển. Lệ máu của mình đổ ra nhiều hơn nước bốn biển. Không có chịu sáng mắt, không có chịu tinh trí, không. Vừa khùng, vừa mù, vừa khùng, vừa mù. Ngài nói rằng, Ngài cho mình biết đến một lúc nào đó do cái duyên may hân hữu nào đó gặp được Hiền Thánh, chúng ta bèn, bèn có 4 loại trí sau đây, 5 loại trí sau đây:

- Một, Trí do nghe, là nghe, do nghe. Trí do nghe mà có, do nghe mà có, do nghe, do học, do đọc gom lại thành một. Nghe, học, đọc gom lại thành một. Đó là Trí do nghe trong tiếng phạn là Sutappaya [15:30]

[03/12/2024 - 02:59 - anhlibrary]

Rồi cái thứ hai là cái trí do thực hiện những cái biện pháp kiểm soát thân khẩu, tiếng Pali là samvareti tức là giới, do thực hiện một số cái biện pháp kiểm soát thân khẩu bèn có thêm mớ Trí nữa. Do nghe, chúng ta hiểu được những cái điều mà chưa từng hiểu, chưa từng biết, chưa từng học và chưa từng hình dung tưởng tượng ra, do nghe giúp mình mớ, bớt mù mớ, bớt khùng mớ, giữa khu rừng khuya bất trắc trùng trùng, thì mình sáng mắt được tí nó cũng đỡ, bớt khùng tí nó cũng đỡ, do nghe, do nghe, trong kinh dùng một hình ảnh rất là độc đáo. Ông thợ mộc, ông dùng cái nêm này đánh văng cái nêm kia, ở đây có ai biết cái đó không? cái nêm nó nêm gỗ, bây giờ muốn lấy cái nêm cũ ra phải lấy cái nêm mới bật nó ra. Cái vị trí đó, cái không gian đó nó chỉ vừa đủ cho một cái nêm thôi. Hễ cái này, cái mới vô thì cái cũ phải đi ra, cái cũ phải đi ra, cái mới nó mới đi vô được, trong cái chén, cái tô, cái tủ, cái thau, cái thùng, cái nồi cũng vậy thì cái cũ phải đi thì cái mới nó mới vô được.

Cái đầu mình cũng vậy, phải có kiến thức mới nó vô thì mấy cái cũ nó mới đi ra được, mà tại sao phải bỏ cái cũ, vì cái cũ mà mình khổ, vì cái cũ mà mình bị khùng, vì cái cũ mà mình bị mù, thì bây giờ phải thêm, phải thêm cái mới vô. Thì đương nhiên có những cái mới xài không được, có và có những cái cũ xài được. Nhưng mà không phải vì cái cũ xài được rồi mình ôm hết mấy cái cũ.

Không phải vì cái mới xài được rồi mình ôm hết mấy cái mới, không, mà phải có lắng nghe, để biết cái gì cần giữ lại, cái gì cần phát triển, cái gì cần giảm bớt, và cái gì cần triệt tiêu. Cái gì cần có, cái gì cần thêm, nha, bốn cái:

- Cái gì cần có.
- Cái gì cần thêm.
- cái gì cần bớt.
- Và cái gì cần dẹp luôn.

Mà ở đâu nó ra, bước đầu phải nghe thôi. Phải nghe, phải học, phải đọc thì nó mới có được, mới có được cái khả năng chọn lọc đó. Cái khả năng chọn lọc đó không phải dễ đâu, chọn lọc không phải, chọn lọc đó rất là khó. Nhờ nghe, nhưng mà đủ chưa? Chưa, nó có những cái cảnh giới mà không phải ai cũng biết, đó là cảnh giới của người có đạo đức và người không có đạo đức. Đây tôi nói cái động từ Samvareti mình sống kiểm soát, mình sống có kiểm soát là mình bước một bước lên trên cái thềm nhà của hiền Thánh. Trong khi xưa giờ mình ở dưới ruộng không, mình ở dưới ruộng, mình ở dưới cống, ở trong cái hố xí, thì cái tầm nhìn của mình nó hạn chế ghê lắm. Bây giờ mình phải tắm cho sạch, tắm cho sạch, kỳ cọ chân tay ngon lành, đầu tóc, tóc tai ngon lành, mang dép, mang giày vô, mới leo lên chỗ cao, chỗ sạch, chỗ thông thoáng, có nắng, có gió để mà đứng, thì lúc đó mình mới có cơ hội, mình mới tiếp xúc thêm rất là nhiều người và có cơ hội để lui tới rất là nhiều nơi nha. Khi mình sạch sẽ, khi mình sạch sẽ thì mình sẽ sống trong một cái tâm tình, một cái cảm xúc rất là mới. Tin tôi đi, mà tôi nghĩ vậy thôi chứ mà trong room biết khi mà mình mảy mình nó dơ hầy vậy đó, cái suy nghĩ mình nó khác. Cứ nghe lời tôi đi, tắm rửa sạch sẽ, lên đèn ngon lành, bóng láng, giày dép, mũ nón, dây nịt, đồng hồ, cà vạt, ba lô ngon lành rồi bắt đầu bước ra phố, Chứ bây giờ mình mảy sinh không sao đi đâu. Nó kẹt cái chỗ là cái mình nó dơ không có đi đâu và có rất là nhiều người mình không thể gặp họ được ở trong cái hình thức như vậy, mình phải sạch, mình phải sạch, mình phải ổn định, mình phải ở trong cái tình trạng được kiểm soát thì mình mới có thể

đi đến rất là nhiều nơi và có thể gặp gỡ rất là nhiều người, các vị tướng tưng đi một ông Chủ tịch Hội đồng quản trị, một ông Tổng giám đốc có bao giờ mà ông dừng lại mà ông nói chuyện với một cái người mà mình mấy dính phân mà từ trên đầu xuống đến dưới chân không? Khó lắm. Thứ hai, cái vị trí của ông, cái thân phận của ông, làm sao mà ông có mặt ở cái chỗ đó được. Thế là đừng hòng gặp ông và trong cái hình thức như vậy và những cái nơi chốn chúng ta không thể đặt chân tới được. Chúng ta biết mà có những nhà hàng, có những khách sạn mà không có mặc đồ vest họ không có welcome, có. Có những tiệm ăn mình mặc xà lòn, mang dép lê, dép tông, mình đi dép tổ ong mình vô họ OK, có. Chẳng hạn như mấy cái quán ăn vỉa hè hoặc mấy quán ăn bình dân. Nhưng mà những tiệm ăn coi như cao cấp 5 sao, 3 sao đó thì đừng có trách người ta khinh người mà đó là nguyên tắc, bảo vệ họ đứng đằng trước chỗ phòng lễ tân mà họ thấy mình mà cứ xà lòn, áo ba lỗ, đi chân trần hay là dép kẹp, dép tông, dép lê, dép tổ ong, họ nói thẳng họ mời mình ra, khó. Cho nên có những người mình không thể gặp, có những nơi chốn mình không thể tới và đặc biệt bản thân mình khi mình dơ quá đó, cái tâm tình, cái tâm tư, cái cảm xúc của mình nó khác, nó sạch sẽ rồi nó khác. Thế là cái trí đầu tiên là cái trí do nghe, học, đọc, gom lại thành một đó là trí do nghe.

Cái trí thứ hai là anh phải làm sạch cái thân khẩu anh, anh phải làm sạch. Trong cái tâm tình, trong cái cảm xúc của người mà sạch họ mới ngộ ra rất nhiều điều mà hồi dơ họ không có thấy. Vì sao vậy? vì ở đời sống sạch sẽ đó, ở đây là sạch sẽ về thân nghiệp và khẩu nghiệp, trong tâm tình đó họ mới có cơ hội, họ mới có cơ hội, họ mới có điều kiện tâm lý để họ nhận ra một góc nhỏ cái gọi là đời sống của Hiền Thánh. Còn suốt ngày cái đầu mình cứ nghĩ đến ba cái chuyện bất tịnh không thì đừng hòng mà rờ được tới cái bậc thêm của Hiền Thánh. Mà cái bậc thêm của người ta mình rờ không được thì làm sao mình đặt chân lên được. Mình phải có khả năng rờ chứ trong cái tầm tay, trong cái tầm với của mình bất cứ chỗ nào mình muốn bước lên thì cái đó phải nằm trong tầm tay của mình trước, trong bước chân của mình, còn mình không có khả năng rờ thì mình làm sao bước lên được, đẩy, phải rờ được, rờ, rờ phải có rờ mới rờ được. Thì trong cái đời sống có kiểm soát, có giới hạnh đấy thì chúng ta mới hiểu được rất là nhiều chuyện, bởi vì sao? Chuyện này nên tránh nè, chuyện này làm được. Tại sao tránh? Tại sao chuyện này mình làm được, chỉ nội mà hiểu cái đó không đã là trí rồi. Cái này không phải là cái chuyện dễ làm, cái loài mà động vật cấp thấp nó không có khả năng này. Ngay cả con người mà thiếu phước, thiếu trí cũng không có khả năng này. Họ không hiểu tại sao cái chuyện này nên và chuyện này không nên. Khó lắm, khó lắm. Phải là người trí mới hiểu cái này nên và không nên. Đây là lý do tại sao mà nó có một loại trí tuệ nó có ánh sáng, nó mang cái tên là do giới mà thành. Cái đằng trước, cái giới đầu tiên, trí đầu tiên là do học mà thành, mà có. Cái trí thứ hai là do giới mà thành, do giới mà có là chỗ đó. Tôi nói vắn tắt thôi để tôi đi qua bên bộ Kinh kia.

Cái thứ ba là có những cái trí...cái kia do Giới mà thành, do tu Định mà thành. Tu Định mà thành có nghĩa là Giới chỉ mới kiểm soát có thân khẩu thôi. Nhưng mà nó có một loại trí nó có khả năng cao hơn một chút, rồi có khả năng lìa bỏ thể giới vật chất.

Định nghĩa về tu Định là phải kể từ hôm nay ai mà tin tôi hoặc là có tham khảo nghiên cứu làm ơn định nghĩa lại tu Định là cái gì, làm ơn định nghĩa ít nhất là hai câu:

- Lìa bỏ cái sự bận lòng trong thể giới vật chất.
- Và nhất tâm bất loạn trong một đề mục nào đó.

Một ở đây không phải là suốt đời. Suốt đời chỉ có một mà có thể lúc đề mục này, lúc đề mục khác, nhưng mỗi khoảnh khắc chỉ một đề mục thôi. Cho nên tôi nói gọn: phải lìa bỏ cái sự bận lòng trong vật chất, rồi chuyên tâm vào một đề mục nào đó thì được gọi là tu Định.

Thì lìa bỏ cái sự nặng lòng là cái gì? Nó gồm có hai, đúng ra là 5 triền, nhưng cái lớp này là cái lớp không chuyên, nó khổ lắm, là nó không có chuyên cho nên tôi chỉ nói có 2 thôi. Có 2 tự nhiên có 5 nha, Có 2 bèn có 5 nếu đủ duyên, còn thiếu duyên thì đừng hòng. Thiếu duyên bây giờ tôi có nói 5 quý vị cũng trượt quớt, nên ở đây tôi chỉ nói 2 thôi, nói 2. Còn ba cái thứ mà học giả, một sách, chuẩn bị nhào vô chữ, ném đá, tùy, tùy hỷ công đức. Nhưng mà tôi thì tôi chủ trương như vậy.

Phàm phu mình chỉ nói 2 cái thì tự nhiên nó lòi ra 3 cái dứt điểm giải quyết được ba cái kia, đó là sự bận lòng trong vật chất qua hai khái cạnh tâm lý:

- Một là dục ái,
- Hai là sân,

Bớt thích lại, bớt thích lại, không có muốn tìm cái để nhìn, không có thích thú khi nhìn mà cũng không tìm cái để nhìn. Không có thích thú khi nghe cái này, cái kia mà cũng không tìm cái để nghe, không có thích thú các mùi cũng không tìm các mùi để ngửi, không thích thú trong các vị mà cũng không tìm các vị để mà nếm, không thích thú cái êm, mềm, mát, mịn, không thích thú trong đó và cũng không tìm nó để mà thưởng thức cái êm mềm mát, mịn. Âm, mát, êm, mềm, âm, mát, êm, mềm, trơn, láng cũng không tìm và khi gặp nó cũng không đắm say trong đó.

Thứ hai là khi không được những cái mình thích thì không bắt mãn, khi không được những cái mình thích thì không bắt mãn, khi gặp cái mà lâu nay mình ghét bây giờ cũng không bắt mãn, đó là vật chất chỉ có hai cái đó thôi, không đục và không sâu, chỉ nhớ hai cái đó, hai cái này mà nó ngon lành thì ba cái sau bèn tự mất, bèn tự mất, đó là Hôn thụ, Trạo hối và Hoài nghi. Ba cái đó tự mất, nhưng hia cái này quan trọng nhất, mà ngay cả trong cái lộ trình mà chứng thánh thì hai cái ông này rất là quan trọng. Nhị quả giảm nhẹ đục ái và sân. Tam quả dứt hẳn đục ái và sân. Hai cái ông này quan trọng lắm luôn, lắm luôn, hai cái ông này quan trọng lắm luôn và dàn xếp được hai ông này sanh tử còn dứt xá gì cái chuyện đắc thiên. Tôi nhắc lại:

- Nhị quả giảm nhẹ đục ái và sân.

- Tam quả dứt hẳn đục ái và sân. Rồi mình thấy Tam thiên trừ hỷ ưu.

- Tứ thiên trừ khổ lạc, mình thấy nó đi từng cặp, từng cặp.

Cho nên là có những loại trí nhờ được cái gì ta? Nhờ tu Định, mà Định này là gì, định nghĩa lại là bỏ cái sự nặng lòng trong vật chất. Sự nặng lòng đây gồm có thích và ghét, rồi tiếp theo là cái gì ta? là chuyên chú vào một đề mục nào đó thì cái này gọi là tu Định. Phải là bỏ, tại sao phải làm đúng hai cái này? là bởi vì vô lượng vũ trụ nó là vô lượng trái lựu. Mỗi vũ trụ là một trái lựu mà trong một trái lựu nó gồm có rất nhiều hạt. Nhưng mà nó có bao nhiêu hạt thì mặc xác nó, cái chuyện đầu tiên là những cái hạt đó chia làm ba tầng: Dục, Sắc và Vô Sắc. Khi mà anh tu bằng trời đi nữa nhưng mà anh còn mắc mứu, còn dính líu, còn thích, còn ghét ở trong đục thì anh còn ở cái tầng Dục Giới. Muốn đi xa hơn là phải bỏ Dục anh lên tầng Sắc, bỏ tầng Sắc anh mới lên tầng Vô Sắc và chứng Thánh là buông hết. Cái người chứng Thánh không cần phải chứng Thiên Vô Sắc, nhưng mà khi nghe về Vô Sắc lòng họ dừng dừng, chứ không phải chứng A La Hán thì phải có thiên, không hẳn nha. Nhưng một người, một vị A La Hán đầu không có đắc tầng thiên nào hết trước đó, nhưng mà họ không còn một chút cơ hội nào để quay lại Dục Sắc và Vô Sắc giới, nhớ cái đó. Thì là có những Trí Tuệ nó có được từ cái tu Định là vậy đó. Tu Định có nghĩa là phải buông cái vật chất ra. Buông cái này có nghĩa là không có thích, không có ghét nữa, không trốn chạy, không kiếm tìm trong vật chất nữa. Vật chất là những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng. Không tiếp tục thích và ghét không nặng lòng nó nữa.

Rồi cái thứ hai là chuyên tâm vào một cái đề mục nào đó thì mới được gọi là tu Định. Chứ tôi ớn nhất là định nghĩa lan man, lan man ngán quá đi. Định nghĩa lan man mạnh ai nấy nói, mất cái Đạo là mất ở chỗ đó. Không cần phải đập tượng, đốt chùa, đốt Kinh mà chỉ cần cái người ở trong Đạo, bậy, dạy bậy, học bậy, nhớ bậy, học bậy, nhớ bậy, hiểu bậy và làm bậy là cái đạo nó ban hành rồi chứ không cần phải đốt chùa, đập tượng, NO. Không cần có một cái chính sách đàn áp tôn giáo, cấm chỉ tính ngưỡng, không có cần, không có cần mà cái nội bộ phá là đã nhất nha, cái nội bộ phá là ngon lành nhất. Không có ai dẹp được mình, chỉ có mình thôi, cứ mạnh ai nấy nói.

Làm ơn từ đây về sau, hể nói tới tu định là làm ơn định nghĩa lại, tu Định tu Giới là gì? là kiểm soát cái điều, cái việc mình làm và nói đó là tu Giới, định nghĩa vậy đó. Kiểm soát cái điều mình làm và nói để chi? để biết cái gì nên và không nên, đó là tu Giới. Gọi là thân nghiệp, khẩu nghiệp. Còn tu Định là coi như anh phải là bỏ cái nặng lòng ở trong vật chất là thích và ghét rồi chuyên chú vào một cái đề mục nào đó, gọi là tu Định.

Và thứ ba là tu Tuệ, tu Tuệ. Tu Tuệ là xét thấy rằng tất cả những gì thuộc về Dục, thuộc về Thiên đều là vô ngã, vô thường do duyên mà có, thấy rằng giới, thấy rằng Định, thấy rằng bản thân cái Tuệ cũng là vô ngã, vô thường, do duyên mà có. Cái ông Tuệ ông độc chỗ đó, ông độc đáo chỗ đó. Ở bên Định, ở bên Định thì phải chán Dục mới đắc Sơ Thiên, chán cái Sơ Thiên mới đắc Nhị Thiên, chán cái Nhị mới đắc Tam, chán Tam mới đắc Tứ, chán Thiên Sắc mới lên Thiên Vô Sắc. Nhưng còn bên Tuệ còn độc đáo, bên Tuệ là sống với Niệm và Tuệ và cũng chán luôn nó, chán luôn nó, thấy rằng còn có Danh, có Sắc là còn có khổ. Nhưng mà chán này không phải là buông nha, chán

này là không tiếp tục sống với nó nữa không phải? vẫn tiếp tục sống với Niệm và Tuệ vì sao? Vì không còn một cách sống nào khác và ngày nào chưa chứng Thánh thì bắt buộc phải sống với nó, sống với Niệm và Tuệ. Ngay cả khi người ta chứng Thánh rồi, chứng La Hán rồi mà chưa niết bàn thì cũng phải sống với Niệm và Tuệ, không phải cái đó nó hay ho gì hết mà vì cái đó nó là cái nếp sống duy nhất của một cái người không còn cái gì để nắm, thế là người ta phải lay lắt với nó chờ ngày tắt thở. Bài giảng này hơi sâu, hơi sâu. Cho nên những bà con sơ cơ nghe hơi đuối. Nhưng phải nói cái Đạo Phật dành cho cái người là thấy đời là khổ, thấy cái thân này là gánh nặng thì mới nghe bài Kinh này mới hiểu. Nghĩa là ngày xưa mình chưa biết đạo mình thích tùm lum. Biết đạo rồi cái mình thấy mình có cái công đức, phước báo, đức hạnh này, hạnh kia mình thấy mình hay là dính vô cái khác. Nhưng qua đến cái tu Tuệ là khác, tu Tuệ là anh thấy rằng tất cả Thiện, Ác, Buồn, Vui đều do duyên mà có, có rồi phải mất, tất cả đều là hiện hữu, tồn tại trong hình thức một khối tổng hợp. Sở dĩ ta hành thiện lánh ác là vì ta không thể sống khác được. Nhớ kỹ cái này, sở dĩ ta hành thiện lánh ác là vì ta không thể sống khác được vì bản thân cái hành thiện lánh ác nó không phải là cái gì nó ghê gớm để mà mình thấy mình hay, ngay cả cái quả vị La Hán cũng không phải là cái gì đó để mà mình hãnh diện, chuyện đó rất là bình thường, ngày xưa mình vừa khùng, vừa mù thì bây giờ mình hết khùng, hết mù thì được gọi là A La Hán. Đáng kính thiệt, nhưng mà trong mắt người ta kìa chứ đối với bản thân mình các Ngài không có lấy đó làm điều, các Ngài tuyệt đối, tuyệt đối không hề thấy mình hay, không hề thấy mình đáng hãnh diện tự hào, tự đắc, tự tôn, tự mãn, tự đại, không phải, không có. Và cái đặc biệt nhất trên đời này là cái người mà xứng đáng để mà tự hào nhất đó là A La Hán. Vấn đề A La Hán người ta không thêm tự hào cái quả vị của người ta mới ghê chứ. Cho nên tu Tuệ là cái gì? Tu Định là buông vật chất, chuyên tâm vào một cái đề mục nào đó để đắc Sơ, Nhị, Tam, Tứ Thiên. Còn tu Tuệ là gì? Tu Tuệ là xét thấy rằng tất cả Thiện, ác, buồn, vui, tinh thần, thể xác, hồn và xác đều là vô ngã, vô thường, đều là do duyên mà có, có rồi phải mất và luôn tồn tại trong hình thức một khối tổng hợp, đấy, nhớ, tu Tuệ. Như vậy thì mình thấy có tất cả các trí:

- Một là Trí do nghe.
- Rồi cái trí do hành trì.
- Và trí do thực chứng.

Có ba loại Trí nhưng mà chia ra thì nó thành nhiều: Trí do nghe, rồi do nghe từ người khác, Trí do nghe từ người khác. Trí do hành trì ở bản thân và Trí do thực chứng. Trí do hành trì bản thân nó gồm có ba. Đó là:

- Trí do giữ Giới
- Trí do tu Định
- Và trí do tu Tuệ.

Vậy mình thấy tất cả có 5 Trí đúng không? 5 Trí:

- Một là trí do nghe từ người khác, cái Trí đầu tiên là do người khác hà hơi tiếp sức, nắm tay dắt mình đi trong cái cuộc đời dâu bể tang thương. Trí đầu tiên là do người khác thò tay, nắm tay dìu dắt và hà hơi tiếp sức. Trí đầu tiên là Trí nghe.
- Nhưng mà tới cái Trí tiếp theo là bắt buộc mình phải đi một mình. Đó là cái Trí do kiểm soát thân khẩu, là Trí do Giới mà có.
- Trí thứ ba là trí do tu Định mà có và chứng Định, chứng Thiên mà có.
- Và cái Trí thứ tư là Trí do tu Tuệ quán mà có. Tất cả là bốn Trí.
- Vậy Trí thứ năm là cái gì? Là Trí thực chứng.

Khi mà anh chứng Thánh rồi đó là sẽ thấy ra những cái điều mà người phàm không có thấy. Chứng cái tầng cao thấy được những điều mà tầng dưới không thấy.

- Thứ nhất là chứng Sơ Quả rồi thấy được những điều mà phàm phu không thấy.
- Chứng Nhị Quả rồi thấy được những cái điều mà Sơ Quả không thấy. Cứ như vậy, cứ như vậy thì tất cả Hiền Thánh ở tầng cao nhất đều được gọi là A La Hán. Nhưng mà quả vị Độc Giác thấy được những cái điều mà Thinh Văn không thấy mặc dù đều là A La Hán. Nhưng mà A La Hán Độc Giác là thấy được những cái điều mà A La Hán Thinh Văn không thấy. Và La Hán Chánh Đẳng giác thấy được những cái điều mà La Hán Độc Giác không thấy. Tuy nhiên, đừng nghe như vậy rồi coi thường người ta. Không thấy cái gì? Con đường giải thoát người ta thấy giống nhau. Con đường mà

ra khỏi khu rừng tối hời này tôi mới nói đó, người ta thấy giống nhau. Cả ba hạng Toàn Giác, Độc Giác và Thinh Văn đều thấy con đường nó giống nhau, có một điều là Thinh Văn thấy là nhờ có Bạc Toàn Giác chỉ cho, chỉ thôi nha, còn lúc mà nhìn thấy là thấy bằng con mắt của mình, nhiều người hiểu lầm chỗ này. Hiểu lầm tưởng chắc Thinh Văn là nhờ Bạc Chánh Đăng Giác thấy dùm. NO, Ngài nói thôi, Ngài nói tọa độ đó, tọa độ đó, Bắc vậy, Nam vậy, Đông vậy, Tây vậy, con đi theo đó là con sẽ ra. Đó là Ngài nói trên lý thuyết vậy thôi. Nhưng mà tới lúc mà các vị Thinh Văn đủ duyên họ bèn thấy con đường đó nó lộ lộ trước mặt, rõ ràng trước mặt, dưới chân họ. Họ bước đi bằng đôi chân của họ. Tay họ cầm cái cây đuốc mà do chính họ mồi, họ thắp, họ đốt. Họ thắp đuốc lên họ đi, Thinh Văn đấy, Thinh Văn tay phải cầm đuốc và bước chân của họ là do chính bàn chân của họ đi chứ không có ai mà bồng, ẵm, sốc, vác, khiên, bế, không có, không có. Đức Phật Chánh Đăng giác người ta chỉ... các Ngài chỉ nói cái lý thuyết, cái công thức thôi. Chứ Thanh Văn vẫn phải cầm đuốc mà đi, đi bằng đôi chân của mình. Chứ nếu nói chư Phật mà có thể hà hơi tiếp sức, nắm tay, dìu dắt, bồng bế từng người thì cái nghĩ như vậy nó đã vô lý ngay từ đầu rồi.

Thứ nhất, nếu mà có cái chuyện đó thì người ta mắc cái gì mà người ta phải tu tập khó khăn chi, người này giúp được người kia, cái đó nó vô lý dữ lắm. Mỗi người phải làm thôi à. Chứ nếu mà nói như vậy thì Đức Phật Thích Ca đâu có cần tu phải không? Chư Phật quá khứ đã làm giùm rồi mà chư Phật quá khứ cũng không cần làm, đó là chư Phật quá khứ trước, trước đó nữa người ta đã làm rồi phải không? Người ta cứ độ cho đám sau, nhưng mà không có được, không có được, các Ngài là, nên các Ngài có điểm giống nhau là cái con đường ra khỏi rừng các Ngài thấy, con đường vào rừng các Ngài thấy, các Ngài biết cái này là đường sanh tử nè, biết cái này là đường giải thoát nè, biết, nhưng có điều, Thinh Văn ngoài cái con đường ra và vào cái sanh tử đó thì mấy cái bên lề đường và trong cả khu rừng đó cái thấy rất là hạn chế.

Thí dụ như Ngài Xá Lợi Phất, ngoài cái con đường mà đi ra đi vào khu rừng tối đó Ngài biết thêm mớ nữa, Ngài biết rất là nhiều loại nấm ăn được và nấm độc không ăn được. Ngài biết rất là nhiều loại động vật mà nó lảng vảng nó quần quanh cái con đường đó Ngài thấy. Ngài thấy ong, bướm, chim, cò, cọp, beo, rắn, rắn Ngài thấy, nhưng mấy con nó gần gần đó thôi, chứ còn kêu là cả khu rừng thì không. Phật Độc Giác thấy nhiều hơn, Phật Độc Giác thấy nhiều hơn, ngoài cái con đường đi ra, đi vào, các Ngài thấy nhiều hơn Ngài Xá Lợi Phất. Nhưng, vẫn không bằng Đức Phật Chánh Đăng Giác. Đức Phật Chánh Đăng Giác thấy rõ con đường ra, con đường vào khu rừng, thấy mà thấy ở cái mức mà dạy người ta được và thấy luôn tất cả những thứ không cần thiết nha, thấy luôn tất cả những thứ không cần thiết cho nên Ngài dạy trong Kinh Simsapa. Ngài nói cái điều mà ta thấy nó như rừng vậy đó, mà cái điều ta dạy chỉ là một nắm lá trong tay thôi, nhớ cái đó, nhớ cái đó, vì sao vậy? vì con đường ra rừng nó chỉ là một đường thẳng thôi, không có cần biết nhiều, không có cần biết nhiều. Còn toàn bộ cái khu rừng còn lại, các vị biết mà, cái tổng diện tích khu rừng nó 800.000 km² biết bao nhiêu chuyện. 1 triệu km², 1 tỷ km² thì biết bao nhiêu cái chuyện trong đó, còn cái con đường đi ra nó chỉ là con đường thẳng thôi, thì mình học đạo để chi, mình học giáo lý để mình biết con đường đó nó gồm có..mình có thể gặp được những gì trên con đường đó, nó gồm có những cái gì, cái gì trên con đường đó mình cần lưu ý, cái gì ăn được, cái gì phải tránh, con gì là mình phải né từ đâu, con nào là lành thấy cho vui chứ không có sao, thí dụ như vậy phải biết, phải biết. Thì tất cả Hiền Thánh đều phải giống nhau trong cái thấy, cái biết về con đường giải thoát, còn ngoài ra cái biết mà ngoài cái mà không cần thiết đó thì có vị này đương nhiên giỏi hơn vị kia, giỏi hơn vị kia. Bác sĩ ngoài đời cũng vậy. Bác sĩ, kỹ sư học cái kiến thức căn bản trong trường thì giống nhau nhưng cái biết, cái biết phụ trội, cái biết bonus, extra thì mấy cha làm sao nó giống nhau được. Như Việt Nam mà mình thấy bác sĩ mệnh mệnh, như Bs Đỗ Hồng Ngọc, Bs Lê Đình Thám, Bs Trần Ngọc Ninh. Người ta là bác sĩ mà người ta biết thêm Phật pháp, rồi nhiều cha Bác sĩ chỉ biết đúng cái ngành y của mình thôi. Rồi có cha bác sĩ mà là giáo sư đi dạy cho bác sĩ khác. Có ông bác sĩ mà chỉ mở phòng mạch ở quê vậy đó, ba cái ầm đầu, chóng mặt, ói mửa, tiêu chảy nhẹ nhẹ vậy thôi, có, có. Đại khái bác sĩ gia đình, nhiều ông cũng đại khái, cũng có nhiều ông bác sĩ chuyên khoa, rồi có ông bác sĩ coi như là làm bệnh viện lớn, chuyên giải quyết những cái ca khó. Những tay nguyên thủ, lãnh tụ mà có chuyện là phải nhắc đến tên ông đó. Có những ông bác sĩ mà không ngừng nghiên cứu về y, về dược, có những ông bác sĩ đứng lớp trên trường Đại học y để mà dạy để

mà đào tạo cho vô số thể hệ bác sĩ khác. Rồi có nhiều ông chỉ về quê đuổi gà cho vợ, làm phòng mạch nhỏ nhỏ vậy thôi, có, có hết.

Thì ở đây mình thấy Trí có 5:

- Một là trí do nghe với sự giúp đỡ người khác.
 - Rồi cái Trí thứ hai là do sống ở đời đạo đức, phẩm hạnh, có kiểm soát thân, khẩu.
 - Cái Trí thứ ba là do tu tập Định là lìa cái vật chất, chuyên tâm bất loạn.
 - Cái thứ tư là Tu Tập Niệm Xứ, Tuệ Quán, buông hết mọi thứ dù luôn sống Chánh niệm và Trí tuệ. Nhưng vẫn chán cái Chánh niệm, Trí Tuệ đó thấy nó là thuốc chữa bệnh không có gì hay ho.
 - Và cái thứ năm đó là Trí thực chứng. Anh phải chứng anh mới thấy cái này, cái kia. Phải chứng, rồi từ đó nó mới ra cái Trí này, Trí nọ, nó mới có cái khác biệt giữa vị Thánh này với vị Thánh khác. Không phải Thánh nào cũng có đủ Tam Minh, Lục Thông và Bốn Trí vô ngại. Chẳng hạn như Thịnh Văn và Độc giác thì không thể nào có 6 cái gọi là Như Lai biệt trí, không có, rồi.
- Như vậy, chốt lại chuyện đầu tiên là chúng ta muốn gọi là giải thoát là phải ra khỏi cái rùng sanh tử. Mà anh muốn ra khỏi cái rùng đó thì chuyện đầu tiên là anh bớt mù và bớt khùng cho tôi nhờ. Mà muốn bớt khùng và bớt mù là anh phải học, mới nói rồi, anh phải học, học để nó làm cho con mắt anh nó sáng ra, cái đầu anh nó tỉnh ra. Nhờ nó tỉnh nó bớt khùng, nó sáng nó bớt mù, nhớ. Sáng nó bớt mù, tỉnh nó bớt khùng. Còn bớt nhiều thì tùy hi công đức, tùy hi, thì trong room này quý vị nghe có người tiếp tục khùng, tiếp tục mù, có người bớt mớ khùng, bớt mớ mù, có người thì cườm mây, cườm thịt, lừa ít, lừa nhiều đấy. Có người lớn tuổi tự nhiên liệng kiếng luôn, không cần mang nữa, tự nhiên nó hết lừa, có, có người lạ lắm, thì đến cái tuổi nào tự nhiên nó liệng bỏ. Có cái này tôi tin tuyệt đối, tuyệt tuyệt đối, đó là có lý tưởng giải thoát trong đầu, cái này quan trọng, phải có lý tưởng giải thoát trong đầu, rồi có học giáo lý, đấy. Đó là nói trong đạo, còn ở ngoài đời thì người có kiến thức bách khoa càng nhiều, càng tốt. Thì sẽ có một ngày, ở một cái lứa tuổi nào đó tự nhiên mình bừng sáng ra. Có những cái biết từ hồi đó tới giờ nó rất là máy móc, nó chỉ là cái bù lon, con tán, chứ nó không có là cái gì, nó nằm đây ở trong đầu mình. Nhưng có một ngày tự nhiên mình bèn biết ráp lại thành cái máy để xài. Tôi tuyệt đối tin cái đó, phải học giáo lý thì phải học, mà cứ nói là có biết bao nhiêu vị chống tu là học lo học không, cứ học, cứ phải học, học giáo lý, thì nãy giờ tôi nói, chúng ta nói trong Chánh Tạng Ngài Xá Lợi Phất, Ngài nói mênh mông lắm, thế nào là trí do học, đó, chắc bữa nay không có nói qua bộ, cái bài chánh được rồi đó. Cái này là bữa nay không có nói qua bài chánh được rồi. Đây tôi nói tóm tóm lại mình nghĩ nha.
- Ngài nói thế nào là Trí do học, Ngài nói cái giống gì cũng phải học hết. Nhưng mà nói vậy không có nghĩa là mình học tất cả các cái kiến thức của thế gian làm gì có thời gian và kiến thức thế gian đó mình học cho nhiều nó chỉ dẫn về đạo lạc thôi mà phải nhìn về vũ trụ, nhìn về chúng sinh thông qua cái nhìn của Phật pháp, cái Ngài mới gợi ý nè: thấy thế giới này quan chiếu chúng sinh qua hai khía cạnh: - Bản thể và Hiện tượng.

- Tục Đế và Chân Đế.

Ngài Xá Lợi Phất Ngài rằng thấy qua khía cạnh Tục Đế là sao? Thấy biết rằng đây là tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân, xương, tủy, thận, tim, gan, mật, đờm, mủ, máu, mồ hôi, phần, nước tiểu bla, bla... Đó là thấy qua hiện tượng.

Còn thấy qua bản thể là sao? Thấy rằng cái này, cái này nè là Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức, thấy được qua 12 duyên khởi:

- Vô minh duyên hành,
- Hành duyên thức,
- Thức duyên danh sắc,
- Danh sắc duyên lục nhập,
- Lục nhập duyên xúc,
- Xúc duyên thọ,
- Thọ duyên thủ,
- Thủ duyên hữu,
- Hữu duyên sinh,
- Sinh duyên lão, tử, sầu bi, khổ, não.

Thấy được bốn Đế: Khổ, Tập, Diệt, Đạo, ghê như vậy đó.

Thấy rõ được..hồi xưa giờ thấy qua hiện tượng, thấy đây là con mắt, lỗ tay, lỗ mũi, cái lưỡi.
Bây giờ thấy qua bản thể là thấy rằng đây là nhân thức, đây là nhĩ thức, tỷ thức, thiệt thức. Đây là nhân xúc, nhĩ xúc. Thấy đây là sắc, tưởng, thính, tưởng, khí, tưởng vị tưởng, đây là thọ, đây là tưởng, đây là tư, thấy như vậy đó. Thấy đó là thấy qua bản thể,
Ngài nói rằng quan sát thế giới, nhìn ngắm thế giới, nhận thức thế giới thông qua cái đó mà những cái này Ngài nói rõ là hoàn toàn do học, học trước, học xong có một ngày mình nhìn lại nó mình hiểu nó ở một level khác, ở một cái tầng khác, một cái tầm cao khác như hồi này tôi mới vừa nói xong. Cứ học đi, có một ngày mình bừng sáng ra, mình biết lắp ráp lại những cái biết của mình nó thành ra hệ thống hơn. Hồi đó giờ toàn bù lon, con tán không, ba cái linh kiện, thiết bị lút chút, lắc nhắc vậy đó. Nhưng bây giờ mình bèn có biết ráp nó lại thành ra cái máy để mà xài, có được chiếc xe để mà chạy, có được cái tivi để mà coi, có được cái phone, có được cái lò nướng, có được cái máy lạnh, có được cái tủ lạnh, có được cái lò sưởi mà xưa giờ nó nằm đó rồi rạc từng đồng, từng đồng vậy đó, bây giờ mình biết ráp. Hồi đó giờ có cuộn dây điện mình không biết làm cái gì, bây giờ mình biết kéo dây điện mới ghê chứ, biết lấy dây điện để tạo ra hơi lạnh, biết lấy dây điện để tạo sức nóng, biết lấy dây điện để tạo ra ánh sáng. Biết lấy dây điện ráp với cái gì, cột vô cái gì, hàn vô cái gì nó tạo ra ánh sáng, ra hơi lạnh, ra hơi ấm mà hồi đó giờ không biết, chì nằm một đồng, dây đồng nằm một đồng. Đó rồi ba cái bù lon, con tán, thùng, thau nhựa, máy bắn keo gì hoàn toàn mình nhìn cho vui chứ mình không biết cái đó là cái gì. Cứ gom đó đi rồi tự nhiên có một ngày cái nó biết ráp lại, nha, biết ráp lại, nhớ cái đó. Đó là tất cả, vậy mình mà mình muốn học cái bộ gì đi nữa thì chuyện đầu tiên đó là phá nghi đó là biết mình tu có nên học không ta thì nhớ lại cái chương một của Bộ Patisambhidamagga Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói phải có Trí mới làm ăn được. Thì ở đây nó gồm có 5:

- Trí do Nghe.
- Trí do Giới.
- Trí do Định.
- Trí do Tuệ.
- Và Trí do Thực chứng.

Đó là kể chi tiết. Còn kể gọn là Trí do Học, do Hành, và do Chứng. Tức là Trí Văn, Tư và Tu, nhớ. Thì phải có cái nền này nè, thì bữa nay là phải giới thiệu cho bà con sơ cơ biết là tại sao phải học. Đó là giới thiệu xong rồi thì bắt đầu là tuần sau mình mới vô trong nội dung của cái bộ Sammohavinodanī. Chúc các vị một ngày vui.